

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC - NỘI THẤT PHAN ĐĂNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC - NỘI THẤT PHAN ĐĂNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAN DANG FURNITURE - ARCHITECTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHANDANG FURNITURE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110129951

3. Ngày thành lập: 26/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 3, ngách 114/58 phố Tân Phong, Phường Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983719933

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ thiết bị nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4652
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
10.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

11.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Doanh nghiệp kinh doanh theo các điều kiện quy định tại nghị định số 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và Nghị định số 15/2021/NĐ-Cp quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.	7110
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
14.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
15.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
16.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
17.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
18.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
19.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Không hoạt động tại trụ sở)	1622
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
21.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
28.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công hàng trang trí nội - ngoại thất (không hoạt động tại trụ sở)	3290
29.	Xây dựng nhà để ở	4101
30.	Xây dựng nhà không để ở	4102
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
32.	Xây dựng công trình điện	4221

33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299(Chính)
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: Nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự trong ngành nghề này)	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
43.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN THANH HUÂN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 25/04/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034093008300

Ngày cấp: 13/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: thôn Xuân Trạch, Xã Quỳnh Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: thôn Xuân Trạch, Xã Quỳnh Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THANH HUÂN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *25/04/1993*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034093008300*

Ngày cấp: *13/08/2021*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về TTXH*

Địa chỉ thường trú: *thôn Xuân Trạch, Xã Quỳnh Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *thôn Xuân Trạch, Xã Quỳnh Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội